

Số: 22 /BC-HĐND

An Giang, ngày 28 tháng 5 năm 2020

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2019

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2019 như sau:

#### **A. Giám sát của HĐND tại kỳ họp:**

##### **I. Xem xét các báo cáo:**

Năm 2019, HĐND tỉnh đã tổ chức thành công 03 kỳ họp, bao gồm: 01 kỳ họp thứ 10 (bất thường) và 02 kỳ họp thường lệ (kỳ họp thứ 11, kỳ họp thứ 12) khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tại 02 kỳ họp thường lệ, HĐND tỉnh đã xem xét báo cáo công tác của Thường trực HĐND, UBND, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự và một số báo cáo chuyên đề khác.

Qua xem xét các báo cáo, HĐND tỉnh đánh giá cao sự nỗ lực, phấn đấu của các cơ quan trong việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2019. Báo cáo thẩm tra được các Ban HĐND tỉnh đánh giá toàn diện về sự phù hợp của các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thể hiện rõ quan điểm, chính kiến của các Ban về những vấn đề thuộc nội dung thẩm tra, ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất và đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, phương án xử lý đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để HĐND thảo luận, cho ý kiến.

Bên cạnh đó, các đại biểu HĐND đã bổ sung giải pháp khắc phục những hạn chế, khó khăn để đi đến thống nhất về những nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

##### **II. Xem xét việc trả lời chất vấn:**

Trong hai phiên chất vấn tại kỳ họp thứ 11 và 12, thủ trưởng của 12 sở, ngành đã đăng đàn trực tiếp trả lời những ý kiến, kiến nghị của cử tri và chất vấn của đại biểu; có 11 đại biểu phát biểu chất vấn với 16 lượt ý kiến tại hội trường.

Tại kỳ họp, Chủ tịch UBND tỉnh đã trực tiếp trả lời các nhóm vấn đề do Chủ tọa kỳ họp đặt ra và ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh; đồng thời làm rõ thêm một số nội dung có liên quan đến việc tổ chức thực hiện nghị quyết HĐND về phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, phân tích thêm những giải pháp khắc phục tồn tại, yếu kém và các giải pháp thúc đẩy kinh tế - xã hội đạt mức tăng trưởng cao để đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết HĐND trong năm



2020 và những vấn đề do các Ban HĐND đặt ra trong báo cáo thẩm tra và ý kiến chất vấn của đại biểu tại kỳ họp mà thủ trưởng sở, ngành trả lời chưa sát với yêu cầu đặt ra.

Nhìn chung, phiên chất vấn, trả lời chất vấn đã thể hiện sự nghiêm túc, công khai, dân chủ, thẳng thắn, tâm huyết, trách nhiệm, đúng quy định của pháp luật; những nhóm vấn đề được HĐND tỉnh lựa chọn là xác đáng, phù hợp với thực tế, được cử tri, dư luận xã hội quan tâm. Thủ trưởng các sở, ngành trả lời chất vấn nắm chắc chức năng, nhiệm vụ, thực trạng ngành, lĩnh vực phụ trách, đã trả lời đầy đủ, giải trình làm rõ nhiều vấn đề đại biểu nêu ra; nhận trách nhiệm và có giải pháp, quyết tâm làm chuyển biến tình hình trong thời gian tới.

Việc theo dõi kết quả thực hiện các lời hứa của thủ trưởng các sở, ngành có liên quan đến nội dung chất vấn được Thường trực HĐND quan tâm kiểm tra, nhắc nhở đồng thời đề nghị báo cáo kết quả thực hiện những vấn đề đã hứa để đại biểu HĐND được biết.

## **B. Hoạt động giám sát chuyên đề, giám sát giữa 02 kỳ họp HĐND**

Trên cơ sở Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2019, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh đã tổ chức thực hiện các đợt khảo sát, giám sát theo Nghị quyết đã đề ra như sau:

### **I. Giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh:**

Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 04 Đoàn khảo sát, giám sát (02 đoàn khảo sát, giám sát chuyên đề, 02 đoàn khảo sát, giám sát trước kỳ họp), cụ thể như sau:

*1. Khảo sát, giám sát chuyên đề:* Tập trung xem xét, đánh giá kết quả nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; kết quả giải quyết cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp; công tác cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Qua khảo sát, giám sát cho thấy hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến rõ nét về chất lượng và hiệu quả công việc như: Công tác quản lý nội bộ, sử dụng các nguồn lực một cách hiệu quả thúc đẩy phát triển hoạt động sự nghiệp; khai thác nguồn thu, tăng thu, tiết kiệm chi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc bố trí, sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến và thực hiện những nội dung cơ bản của Luật Đất đai, triển khai, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai, trong đó đã chú trọng chỉ đạo việc đo đạc lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Công tác cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, việc thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp được thực hiện khá tốt.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:



- Việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công ở nhiều lĩnh vực còn chậm, số lượng đơn vị chuyển đổi từ loại hình nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước sang tự đảm bảo kinh phí chưa nhiều. Phần lớn các đơn vị sự nghiệp chưa thực sự chủ động trong công tác đổi mới; chưa sử dụng, phát huy hết tiềm năng sẵn có; chưa huy động được nhiều nguồn lực của xã hội để phát triển dịch vụ sự nghiệp công và khả năng ổn định về tài chính chưa đảm bảo.

- Tình trạng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất không đúng mục đích, vi phạm quy định về sử dụng đất đai vẫn còn diễn ra phức tạp nhưng chưa được ngăn chặn, xử lý kịp thời.

- Công tác phối hợp giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với cơ quan thuế trong thống kê doanh nghiệp chưa chặt chẽ, số liệu thống kê chưa trùng khớp; tỷ lệ trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích vẫn còn thấp so với tổng số hồ sơ tiếp nhận...

2. *Khảo sát, giám sát trước kỳ họp*: Tập trung xem xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; kết quả thực hiện chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội, việc thực hiện các chính sách tín dụng tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; công tác xúc tiến thương mại và kêu gọi đầu tư của tỉnh An Giang.

Qua khảo sát, giám sát cho thấy:

- Công tác quản lý Nhà nước về thực hiện chính sách an sinh xã hội tiếp tục được tăng cường nhất là công tác kiểm tra, giám sát, tập huấn nâng cao trình độ năng lực cán bộ ở cấp xã; công tác xét duyệt đối tượng chặt chẽ hơn, đảm bảo dân chủ, công bằng. Việc xác minh, lập hồ sơ hưởng chính sách bảo trợ xã hội đúng quy định pháp luật.

- Công tác xúc tiến thương mại và kêu gọi đầu tư được UBND tỉnh chỉ đạo đổi mới cả về nội dung và phương thức thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp; các đối tác, nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội hợp tác, đầu tư luôn được hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa với tinh thần thân thiện, cởi mở. Công tác giải quyết thủ tục hành chính thông qua cơ chế một cửa liên thông được thực hiện nghiêm túc, thời gian hoàn thành các thủ tục được rút ngắn, được các doanh nghiệp đánh giá cao.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Công tác phối hợp giữa các ngành trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho người khuyết tật chưa cao vì chưa nhận thức đúng đắn, còn xem đây là trách nhiệm của ngành lao động thương binh, xã hội và trợ giúp người khuyết tật chỉ là hoạt động từ thiện.

- Có sự chông chéo, chưa xây dựng quy chế phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ giữa Sở Công thương với Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư; giữa các ngành và địa phương trong hoạt động xúc tiến, quản lý về hoạt động đầu tư; kinh phí cho hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước hàng năm còn hạn chế, chưa đảm bảo được cho yêu cầu hoạt động.



## **II. Hoạt động khảo sát, giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân:**

Các Ban HĐND tỉnh đã tiến hành 08 đoàn khảo sát, giám sát tại các đơn vị, địa phương, cụ thể như sau:

### **1. Ban Kinh tế - ngân sách:**

Tổ chức 02 Đoàn khảo sát, giám sát về kết quả thực hiện Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; việc thực hiện Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2014 của UBND tỉnh về phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển các vùng sản xuất chuyên canh hàng hóa (lúa, rau màu, thủy sản) tính đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; công tác tham mưu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với UBND tỉnh thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh (ý kiến, kiến nghị của Đoàn giám sát với UBND tỉnh liên quan đến trách nhiệm của Sở) tại Báo cáo kết quả giám sát số 48/BC-HĐND ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Ban kinh tế - ngân sách trước kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh; hoạt động khoa học công nghệ, công tác triển khai ứng dụng các đề tài, dự án khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Qua khảo sát, giám sát, Ban nhận thấy:

- Về kết quả thực hiện Quyết định số 1066: Trong 02 năm đầu của Chương trình là tập trung cho việc kiến tạo nên các chủ trương, chính sách đột phá quan trọng (như Đề án tạo Quỹ đất) tạo tiền đề và nền tảng vững chắc lâu dài để thu hút các thành phần kinh tế và người dân tham gia đầu tư cho phát triển nông nghiệp, ngoài ra Chương trình cũng tập trung cho việc xây dựng các Kế hoạch và Đề án nhằm vạch ra định hướng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ cấu lại các sản phẩm phù hợp với quy luật cung - cầu và lợi thế của tỉnh, làm cơ sở, tiền đề triển khai các năm tiếp theo.

- Về kết quả thực hiện Quyết định số 1351: Quy hoạch chi tiết phát triển các vùng sản xuất chuyên canh hàng hóa lúa, rau màu, thủy sản là cơ sở xuyên suốt giúp cho ngành nông nghiệp thực hiện việc bố trí và kiểm soát sản xuất theo khuôn khổ, vùng, diện tích hàng năm, đồng thời, qua đó, đã giúp ngành nông nghiệp định hướng xây dựng vùng nuôi tập trung một số đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế cao, có tiềm năng lớn về thị trường tiêu thụ.

- Công tác tham mưu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo kết quả giám sát số 48/BC-HĐND của Ban Kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh cơ bản đảm bảo ban hành các kế hoạch và giải pháp thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh, lồng ghép nghiệp vụ chuyên môn của Sở để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ đạt được 33 nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ứng dụng và chuyển giao các quy trình canh tác mới, hiệu quả và có triển vọng phát triển góp phần đa dạng hóa cây trồng; phát triển các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng ứng dụng công



nghe cao đã phát huy hiệu quả, từ đó nâng cao giá trị của sản xuất nông nghiệp. Ngoài ra, việc nghiên cứu và ứng dụng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ đã đạt được nhiều kết quả, giúp các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động, thúc đẩy sản xuất kinh doanh góp phần tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại một số hạn chế như:

- Việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất còn hạn chế về vốn đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật...; công tác phối hợp triển khai thực hiện quy hoạch, công tác đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch chưa tốt, chưa kịp thời...

- Chưa có văn bản hướng dẫn của Trung ương về các tiêu chí cụ thể để làm căn cứ xác định quy hoạch cần phải bãi bỏ theo điều khoản nêu trên, đối với ngành nông nghiệp có nhiều quy hoạch sản phẩm, những quy hoạch này đang là pháp lý để thực hiện bố trí sản xuất, lập kế hoạch, nhất là thực hiện mời gọi đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Vì vậy, trong một thời gian ngắn, ngành nông nghiệp khó có thể tổ chức bài bản để rà soát và đề xuất bãi bỏ, nhất là, khi bãi bỏ Quy hoạch thì nhà nước cần công bố cho các đối tượng và cơ quan chịu trách nhiệm triển khai biết, nhất là người dân và doanh nghiệp có liên quan trực tiếp đang sản xuất hàng hóa tại vùng đã quy hoạch.

- Đa số kết quả đã chuyển giao đều được tổ chức sử dụng trong nội bộ cơ quan nhưng tình hình nhân rộng vào thực tế còn gặp nhiều khó khăn. Một số đề tài còn thiếu tính thực tế đặc biệt tính ứng dụng, nhân rộng của các kết quả nghiên cứu còn chậm;...

## **2. Ban Văn hóa - xã hội:**

Tổ chức 04 Đoàn khảo sát, giám sát (01 đoàn khảo sát, giám sát chuyên đề, 02 đoàn khảo sát, giám sát trước kỳ họp, 01 đoàn giám sát theo đề nghị của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội) như sau:

a) Giám sát chuyên đề về kết quả thực hiện Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế tại cơ sở khám, chữa bệnh của nhà nước do địa phương quản lý; kết quả thực hiện đề án sáp nhập Trung tâm y tế và Bệnh viện đa khoa huyện, thành phố thành Trung tâm y tế huyện, thành phố.

Qua giám sát, Ban nhận thấy:

- Việc điều chỉnh giá dịch vụ giúp các cơ sở y tế có điều kiện nâng cao chất lượng dịch vụ và từng bước trang bị, bổ sung vật tư y tế; sửa chữa các buồng bệnh, nhà vệ sinh, trang bị thêm các vật dụng phục vụ nhu cầu của người bệnh.

- Sau khi sáp nhập Trung tâm y tế và Bệnh viện đa khoa cấp huyện đã giảm được 10 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm nhiều đầu mối các khoa, phòng; tập trung mọi nguồn lực về một đầu mối quản lý, khắc phục tình trạng thiếu nhân sự trực tiếp thực hiện công tác khám và điều trị bệnh, đặc biệt là nhân sự bác sĩ trực tiếp khám chữa bệnh cho nhân dân.



- Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn như: Việc điều chỉnh tăng giá viện phí khiến cho người bệnh không có bảo hiểm y tế lo lắng về gánh nặng chi phí khám chữa bệnh vì phải chi trả 100% chi phí; vẫn còn tình trạng Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã thiếu bác sĩ, nhất là bác sĩ chuyên khoa; chưa có cơ chế, chính sách thu hút bác sĩ, dược sĩ về công tác tại các cơ sở y tế; thủ tục hành chính còn rườm rà, thời gian chờ khám bệnh và thanh toán viện phí nhiều nơi còn kéo dài gây phiền hà cho bệnh nhân.

b) Khảo sát, giám sát trước kỳ họp về kết quả thực hiện Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia tỉnh An Giang giai đoạn 2010 – 2020 (qua văn bản); kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước (khảo sát trực tiếp UBND huyện Phú Tân và giám sát qua văn bản đối với Sở Thông tin và Truyền thông)

Qua khảo sát, giám sát, Ban nhận thấy:

- Toàn tỉnh có 206/715 trường đạt chuẩn quốc gia hệ công lập, đạt tỷ lệ 28,81% so với tổng số trường (số liệu thống kê năm 2017 - 2018). Công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được thực hiện thường xuyên; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đủ về số lượng, cơ cấu tương đối đảm bảo, tâm huyết với nghề nghiệp; giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn đạt tỷ lệ 76,98%; các trường đạt chuẩn quốc gia cơ bản có cơ sở vật chất khang trang, bộ máy tổ chức hoàn thiện, đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định; huy động xã hội hóa được 11.475 triệu đồng để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học của các nhà trường.

- Sở Thông tin và Truyền thông đã tích cực tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước từng bước tiến tới thực hiện chính quyền An Giang điện tử. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đã hoàn thành với 13 điểm cầu phục vụ tốt các cuộc họp trực tuyến của UBND tỉnh; ứng dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử đạt hiệu quả cao.

Bên cạnh kết quả đạt được, ở từng nội dung giám sát còn một số hạn chế như:

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh chiếm tỷ lệ thấp so với khu vực đồng bằng sông Cửu Long và cả nước; còn thiếu giáo viên và cán bộ quản lý ở các trường mầm non nhất là các huyện miền núi; kinh phí để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất còn hạn chế...

- Nhận thức về hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đầy đủ, nhiều cán bộ, công chức, viên chức chưa có thói quen dùng văn bản điện tử thay cho văn bản giấy nên việc trao đổi công việc qua thư điện tử bị hạn chế; một số doanh nghiệp và người dân chưa có thói quen giao dịch hành chính trên môi trường mạng...

c) Giám sát theo đề nghị của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội về tình hình thực hiện Luật Thanh niên. Theo đó,



Ban đã xây dựng kế hoạch giám sát đối với Ban Chỉ đạo Chương trình Phát triển Thanh niên tỉnh An Giang (qua văn bản).

Qua giám sát, Ban nhận thấy: Nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của thanh niên và công tác quản lý nhà nước về thanh niên được nâng lên. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên được thành lập từ tỉnh tới cơ sở. Các chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh niên được ban hành và triển khai thực hiện và đạt được những kết quả nhất định.

Tuy nhiên, qua thời gian thực hiện Luật Thanh niên còn một số tồn tại như: Các quy định về quyền và nghĩa vụ của thanh niên trong các điều, khoản của Luật Thanh niên chưa được quy định rõ ràng, chưa phân định rõ đâu là quyền của thanh niên và đâu là nghĩa vụ của thanh niên, dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng và hướng dẫn thực hiện; vẫn còn một bộ phận thanh niên chưa nhận thức đầy đủ về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình đối với đất nước.

### **3. Ban Pháp chế:**

Tổ chức 02 Đoàn khảo sát, giám sát trước kỳ họp về công tác thi hành án hình sự tại xã, phường, thị trấn; kết quả thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội và công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; công tác xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện, cấp xã; công tác thanh tra; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí; công tác hòa giải ở cơ sở; công tác thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật.

Qua khảo sát, giám sát Ban nhận thấy:

- Công tác thi hành án hình sự được UBND cấp xã quan tâm và thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Nhiều đối tượng hoàn lương, tái hòa nhập cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội, không tái phạm. Công tác chỉ đạo, điều hành xử lý vi phạm hành chính được thực hiện đầy đủ, cụ thể hóa thông qua các Nghị quyết, kế hoạch hàng năm. Các vụ việc vi phạm xảy ra cơ bản đã được phát hiện và xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định góp phần quan trọng trong bảo đảm an ninh trật tự. Tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tuy từng lúc, từng nơi vẫn còn diễn biến phức tạp nhưng nhìn chung được đảm bảo, những vụ việc xảy ra đa phần được xử lý kịp thời, nghiêm minh đúng quy định của pháp luật.

- Công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra của cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan thanh tra được thực hiện tốt; triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra đúng theo kế hoạch được phê duyệt, các cuộc thanh tra ngày càng đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm.

- Về công tác tiếp công dân: Toàn tỉnh đã tổ chức tiếp 6.425 lượt người, tăng 11% so với cùng kỳ năm trước, trong đó tiếp công dân thường xuyên là 4.022 lượt người; tiếp công dân định kỳ và đột xuất của lãnh đạo là 2.403 lượt người.

- Về giải quyết khiếu nại, tố cáo: Các cơ quan có thẩm quyền đã kịp thời xử lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.



- Về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí: Có sự chuyển biến rõ rệt. Qua đó, đã kịp thời phát hiện những sai phạm và kiên nghị xử lý theo quy định.

- Về công tác hòa giải ở cơ sở đã kịp thời giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp được quy định trong Luật Hòa giải ở cơ sở và các tranh chấp về đất đai.

- Việc thanh tra, kiểm tra công tác thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật được cơ quan thanh tra chú trọng lồng ghép trong các đợt thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND cấp huyện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn như:

- Công tác thi hành án hình sự tại xã, phường, thị trấn còn tồn tại một số hạn chế như: Việc phân công người theo dõi, giúp đỡ các đối tượng đôi lúc chưa thật sự phù hợp; việc quản lý giúp đỡ còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; công tác xử lý vi phạm hành chính trên một số lĩnh vực như: Khai thác đá; khai thác nguồn lợi thủy sản; xây dựng trái phép... đôi khi không mang tính hiệu quả cao do người bị xử phạt không có điều kiện kinh tế để thi hành quyết định. Việc theo dõi và ngăn chặn, xử lý các đối tượng hoạt động tổ chức và tham gia đánh bạc, đá gà, cá độ bóng đá còn gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt, các đối tượng ở địa bàn giáp ranh và các đối tượng ở các xã giáp biên giới Campuchia thường xuyên hoạt động lưu động qua nước bạn Campuchia để cá cược đá gà nên rất khó quản lý.

- Số lượng công chức thanh tra ở một số sở, ban ngành chưa đủ đáp ứng so với nhu cầu thực tế nên một số cuộc thanh tra chưa đảm bảo được tiến độ thực hiện; một số đơn vị thực hiện báo cáo kết quả thanh tra và ban hành kết luận thanh tra còn chưa đúng tiến độ.

- Vẫn còn thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ; việc ghi chép sổ tiếp công dân, sổ xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, thực hiện chi chế độ cho người tiếp công dân còn thiếu sót, chưa đúng quy định; vẫn còn nhiều vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh, tình trạng người dân đeo bám, gây rối trật tự tại các cơ quan Trung ương.

- Tình hình khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh diễn ra ngày càng phức tạp. Tỉnh đã kịp thời báo cáo 06 vụ việc thuộc Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ để rà soát, có phương án giải quyết dứt điểm.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng chống tham nhũng chưa liên tục, thiếu chiều sâu; việc kê khai tài sản đối với các cá nhân có trách nhiệm đôi lúc chưa khách quan, minh bạch; một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định...

- Công tác hòa giải tranh chấp đất đai tại một số địa phương còn hạn chế như: Chỉ thành lập một Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để hòa giải cho tất cả vụ việc; thành phần Hội đồng hòa giải chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến chất lượng hòa giải cũng như việc công nhận thỏa thuận hòa giải thành.



- Vẫn còn 15 quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã được ban hành từ năm 2015 trở về trước chưa được thi hành; nhận thức, trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp huyện trong chỉ đạo, tổ chức thi hành các quyết định có hiệu lực pháp luật chưa quyết liệt...

#### **4. Giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu:**

- Ngoài giám sát tại kỳ họp HĐND, thông qua việc xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự, đại biểu Hội đồng nhân dân cũng tích cực trong hoạt động chất vấn, các đại biểu còn tham Đoàn giám sát của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh khi Đoàn đến khảo sát, giám sát tại địa bàn đại biểu HĐND trúng cử.

- Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã xây dựng kế hoạch và tiến hành giám sát trong năm 2019 đảm bảo theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và Điều 9 Nghị quyết số 629 ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Nhìn chung, Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND tỉnh đã triển khai thực hiện hoạt động giám sát đạt chất lượng, hiệu quả, đáp ứng nguyện vọng của cử tri; hình thức giám sát đa dạng như giám sát trực tiếp tại cơ sở, giám sát gián tiếp qua nghiên cứu báo cáo... Kết thúc cuộc giám sát, Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND đã kiến nghị nhiều nội dung đối với Trung ương, với UBND các cấp, với các ban, ngành cấp tỉnh, cấp huyện. Các kiến nghị sau giám sát đã được các cơ quan có liên quan tiếp thu, triển khai thực hiện. Cũng thông qua hoạt động giám sát có thêm căn cứ thực tiễn đánh giá lại tính phù hợp của các Nghị quyết để kiến nghị HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung.

#### **C. Đánh giá chung:**

##### **I. Ưu điểm:**

- Trong năm 2019, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh đã hoàn thành tốt các nội dung giám sát đã đề ra theo nghị quyết về Chương trình giám sát. Hoạt động giám sát từng bước nâng cao chất lượng, khẳng định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng, quyền hạn của cơ quan dân cử, góp phần tích cực vào sự thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát; tổ chức giám sát sâu và toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, chú trọng hoạt động khảo sát tại cơ sở, làm việc với các đơn vị để có thêm thông tin trước khi tiến hành hoạt động giám sát. Qua giám sát, HĐND tỉnh đã có nhiều kiến nghị, đề xuất với các cấp, các ngành, để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện, những vấn đề bức xúc được phản ánh tới UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết.

- Đa số các đơn vị chịu sự giám sát đã chuẩn bị khá chu đáo tài liệu, báo cáo và đánh giá đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Đoàn khảo sát, giám sát. Sự tham gia của đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh, Văn phòng Tỉnh



ủy với Đoàn giám sát đã tạo thêm tính bao quát và chuyên sâu trong từng nội dung khảo sát, giám sát.

- Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp tiếp tục được quan tâm thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao của đại biểu HĐND và sự nghiêm túc, cầu thị của UBND tỉnh, các vị thủ trưởng các sở, ngành chuyên môn đã thể hiện sự cam kết của mình đối với HĐND và cử tri, đặc biệt đã đưa ra được một số giải pháp cụ thể để giải quyết các vấn đề đại biểu chất vấn.

## II. Hạn chế:

- Trách nhiệm tham gia Đoàn giám sát của một số Ủy viên các Ban, đại biểu HĐND tỉnh trùng cử trên địa bàn được giám sát đôi lúc chưa đầy đủ, chưa dành thời gian nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung giám sát, từ đó ít tham gia ý kiến.

- Một số cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát chuẩn bị báo cáo chưa đáp ứng yêu cầu về nội dung, thời gian gửi báo cáo chậm so với kế hoạch; việc bố trí thành phần làm việc với Đoàn giám sát chưa đầy đủ.

- Việc chất vấn chỉ tập trung ở một số đại biểu, một số thủ trưởng sở, ban, ngành trả lời chất vấn vẫn còn chung chung, thiếu thuyết phục.

- Một số Tổ đại biểu HĐND tỉnh chưa thực hiện chức năng giám sát theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. (cụ thể: Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện: Chợ Mới, Châu Phú, Thoại Sơn, Châu Đốc).

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./

### Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tấn Kiệt